TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH THUỶ** **TỈNH PHÚ THỌ** -------- Bản án số: 59/2024/HSST Ngày 29 tháng 10 năm 2024	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THUỶ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Phạm Thị Hồng**
Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Thành Lâm**
Ông **Nguyễn Văn Huyên**

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Hồng Nhung - Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông Đoàn Hồng Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2024. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa ngày 24/10/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Trường T; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 05/02/1989; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Khu Phố La Phù, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Bố đẻ: Hoàng Văn Lực (đã chết); Mẹ đẻ: Đinh Thị Liên; Vợ: Phan Thị Mai (đã ly hôn); Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/5/2024, đến ngày 28/6/2024 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh, hiện bị cáo đang ở tại thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1981; Địa chỉ: Khu Đồng Lương, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đinh Thị Liên, sinh năm 1957; Địa chỉ: Thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/3/2022, chị Nguyễn Thị M đến ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)-Chi nhánh Việt Trì vay số tiền 340.000.000đồng để mua đồ nội thất. Quá trình làm thủ tục, ngân hàng VPBank

quy định người vay tiền phải cung cấp hợp đồng mua bán và tài khoản ngân hàng của chủ cửa hàng mua sắm đồ nội thất để ngân hàng giải ngân, không giải ngân trực tiếp vào tài khoản cá nhân của chị Mai. Để hợp thức thủ tục của ngân hàng, chị Mai hỏi mượn tài khoản ngân hàng của Hoàng Trường T (là bạn của chị Mai) để đứng tên người thụ hưởng trong giấy đề nghị giải ngân và thỏa thuận với Thạch sau khi ngân hàng giải ngân, Thạch sẽ chuyển lại ngay số tiền 340.000.000đồng cho chị Mai thì Thạch đồng ý và cho chị Mai mượn tài khoản ngân hàng Bưu điện Liên Việt số tài khoản 051491060001 của Thạch.

Đến ngày 31/3/2022, ngân hàng VP Bank - Chi nhánh Việt Trì đã giải ngân khoản vay 340.000.000đ của chị Mai bằng hình thức chuyển khoản đến tài khoản ngân hàng Liên Việt, số tài khoản 051491060001 của Hoàng Trường T và thông báo cho chị Mai. Sau nhận được thông báo của ngân hàng, chị Mai liên hệ với Thạch để nhận lại số tiền 340.000.000đ. Về phần Hoàng Trường T, sau khi ngân hàng giải ngân số tiền 340.000.000đ chị Mai vay đến tài khoản ngân hàng của Thạch, Thạch đã nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền trên để chi tiêu cá nhân nên khi chị Mai yêu cầu Thạch trả số tiền 340.000.000đ thì Thạch đã nói dối là đang có việc bận, chưa chuyển khoản được rồi cắt đứt liên lạc với chị Mai.

Sau nhiều lần không liên lạc được với Thạch, chị Mai đã liên hệ với mẹ đẻ của Thạch là bà Đinh Thị Liên để thông báo cho bà Liên biết về việc Thạch chiếm đoạt tiền của chị Mai. Sau đó, Thạch đã liên hệ lại với chị Mai và xin trả lại số tiền đã chiếm đoạt thành nhiều lần thì chị Mai đồng ý. Từ tháng 7/2022 đến ngày 12/8/2022, Thạch đã trả cho chị Mai tổng số tiền 72.000.000đ nhưng sau đó Thạch không trả nữa. Đến ngày 20/02/2023, chị Mai đã dùng tiền cá nhân để tất toán khoản vay 340.000.000đ cho ngân hàng VPBank-Chi nhánh Việt Trì.

Đến khoảng tháng 12/2023, chị Mai tiếp tục yêu cầu Thạch trả tất cả số tiền đang nợ và tiền lãi nhưng Thạch không trả nên ngày 02/01/2024, chị Mai đã làm đơn đến Công an huyện T tố giác Thạch về hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt số tiền 340.000.000đồng của chị.

Về số tiền 340.000.000đ Hoàng Trường T chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị M, qua điều tra xác định, sau khi chiếm đoạt số tiền trên, Thạch đã sử dụng vào mục đích cá nhân hết, cụ thể:

- Ngày 31/3/2022: Thạch 04 lần chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng Bưu điện Liên Việt số tài khoản 051491060001 của Thạch đến các tài khoản khác nhau để trả nợ và chi tiêu cá nhân:

+ Lần 1: Chuyển khoản 370.000đ đến tài khoản ngân hàng Techcombank, số tài khoản 19030801825025 của anh Đặng Trần Nam, sinh năm 1993, trú tại thôn Xuân Đông, xã Ngũ Phúc, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng để trả nợ cho anh Nam.

+ Lần 2: Chuyển khoản 10.000.000đ đến tài khoản ngân hàng Agribank, số tài khoản 2717205136900 của Thạch, sau đó Thạch đã rút tiền mặt chi tiêu cá nhân hết.

+ Lần 3: Chuyển khoản 125.300.000đ đến tài khoản ngân hàng MB, số tài khoản 0984862862 của anh Cao Thế Hưng, sinh năm 1989, trú tại khu 5, xã Thạch Đồng, huyện T, tỉnh Phú Thọ để trả nợ cho anh Hưng.

+ Lần 4: Chuyển khoản số tiền 70.000.000đ đến tài khoản ngân hàng Techcombank, số tài khoản 19037210957016 của một người Thạch không biết tên,

tuổi, địa chỉ. Thạch khai nhận giao dịch này để thanh toán tiền mua tiền ảo trên sàn giao dịch Wefinex. Kết quả xác minh xác định tài khoản ngân hàng trên được đăng ký bằng thông tin của anh Quách Gia Bảo, sinh năm 2003, trú tại số 149, ngõ 559 Kim Ngưu, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Quá trình làm việc, anh Bảo khai không sử dụng và không biết ai đang sử dụng tài khoản ngân hàng trên, anh Bảo không có quan hệ, quen biết gì đối với Hoàng Trường T.

- Ngày 01/4/2022: Thạch lần lượt chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng Bưu điện Liên Việt số tài khoản 051491060001 của Thạch số tiền 20.000.000đ đến tài khoản ngân hàng Vietcombank số tài khoản 1025460080, 90.000.000đ đến tài khoản ngân hàng Viettinbank, số tài khoản 102874908602, Thạch khai nhận các giao dịch trên để thanh toán tiền mua tiền ảo nhưng không nhớ tên sàn giao dịch và không biết chủ các tài khoản ngân hàng trên là ai, ở đâu. Kết quả xác minh xác định hai số tài khoản ngân hàng trên được đăng ký bằng thông tin của chị Bùi Thị Hoài Linh, sinh năm 2003, trú tại TDP 03, thị trấn KBang, huyện KBang, tỉnh Gia Lai. Quá trình làm việc, chị Linh khai không sử dụng và không biết ai là người sử dụng 02 tài khoản ngân hàng trên, không có quan hệ quen biết gì đối với Hoàng Trường T.

- Ngày 02/4/2022: Thạch chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng Bưu điện Liên Việt số tài khoản 051491060001 của Thạch số tiền 24.350.000đ đến tài khoản ngân hàng Agribank, số tài khoản 2717205136900 (là tài khoản khác Thạch), sau đó, Thạch đã rút tiền mặt để chi tiêu cá nhân hết.

Căn cứ hành vi phạm tội của Hoàng Trường T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Hoàng Trường T về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự:

Bản cáo trạng số 58/CT-VKSTT ngày 30/9/2024 của VKSND huyện T tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Hoàng Trường T về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 175; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Trường T phạm tội: "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Trường T 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo đã thanh toán cho chị Nguyễn Thị M đầy đủ số tiền bị cáo đã chiếm đoạt.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các quy định của pháp luật để xử lý vật chứng và án phí.

Tại phiên tòa bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân tốt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng:

Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan CSĐT Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

2. Về nội dung:

[1]. Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, không oan sai; Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định:

Ngày 31/3/2022, lợi dụng sự tin tưởng của chị Nguyễn Thị M trong việc mượn tài khoản ngân hàng để giải ngân khoản vay, bị cáo Hoàng Trường T đã dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt số tiền 340.000.000đ (ba trăm bốn mươi triệu đồng) của chị Mai để sử dụng vào mục cá nhân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt từ 05 năm đến 12 năm tù.

[2] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội rất lớn, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an ninh xã hội, pháp luật của Nhà nước, xâm phạm đến tài sản của cá nhân, được pháp luật hình sự bảo vệ. Do đó, cần xét xử bị cáo nghiêm minh, mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo có nhân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện trả cho chị Mai số tiền 72.000.000đồng và tác động để mẹ đẻ là bà Đinh Thị Liên bồi thường khắc phục hậu quả số tiền 268.000.000đ cho chị Mai, chị Mai đã nhận đủ tổng số 340.000.000đ (ba trăm bốn mươi triệu đồng) tiền bồi thường, quá trình điều tra chị Mai có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và tại phiên tòa chị Mai đề nghị Hội đồng xét xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định rõ ràng nếu không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng cũng không gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5, Điều 175 của Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 100.000.000đồng. Tuy nhiên theo xác minh của cơ quan điều tra, bị cáo trước khi phạm tội làm công việc lao động tự do, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng có giá trị lớn nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với số tiền 340.000.000đồng bị cáo chiếm đoạt của chị Mai, bị cáo đã trả đủ cho chị Mai. Đối với số tiền lãi chị Mai phải chịu tại ngân hàng VPBank trong thời gian bị cáo chiếm đoạt số tiền 340.000.000đ (từ tháng 3/2022 đến tháng 7/2024) là 83.980.000đồng, bị cáo và chị Mai đã thống nhất thỏa thuận và bị cáo đã trả đủ cho chị Mai số tiền lãi chị Mai yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết nên cần xác nhận là phù hợp.

[6] Về vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12Pro, màu xanh, dung lượng 256G, đã qua sử dụng, lắp sim số điện thoại 0974666511 không liên quan trực tiếp đến tội phạm, cần trả lại cho bị cáo là phù hợp;

Đối với số tiền 4.220.000đ (bốn triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng) cơ quan CSĐT công an huyện T tạm giữ trong quá trình điều tra, không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án là phù hợp.

[7] Về các vấn đề khác của vụ án:

Đối với anh Đặng Trần Nam và anh Cao Thế Hưng, qua điều tra xác định việc Thạch chuyển một phần số tiền chiếm đoạt được đến tài khoản của anh Nam, anh Hưng là để trả nợ, nhưng anh Nam và anh Hưng không biết nguồn gốc số tiền do Thạch chiếm đoạt của chị Mai mà có nên anh Nam và anh Hưng không không liên quan đến tội phạm trong vụ án.

Đối với anh Quách Gia Bảo và chị Bùi Thị Hoài Linh, qua điều tra xác định, tuy thông tin của anh Bảo và chị Linh được sử dụng để đăng ký các tài khoản ngân hàng nhận tiền do Thạch chuyển khoản, nhưng anh Bảo và chị Linh không sử dụng và cũng không biết ai sử dụng các tài khoản trên nên không có căn cứ để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Các quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thuỷ tại phiên tòa phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 175; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 và Khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Trường T phạm tội: *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Trường T 36 (Ba mươi sau) tháng tù. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hoàng Trường T cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện những nghĩa vụ theo quy định tại Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận chị Nguyễn Thị M đã nhận đủ số tiền do bị cáo chiếm đoạt là 340.000.000đ (Ba trăm bốn mươi triệu đồng) và 83.980.000đ (Tám mươi ba triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng) tiền lãi của số tiền trên.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12Pro, màu xanh, dung lượng 256GB, đã cũ, lắp sim số 0974666511. Tại thời điểm kiểm tra không xác định tình trạng sử dụng do điện thoại không lên nguồn;
- Trả lại cho bị cáo Thạch số tiền 4.220.000đ (bốn triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Thọ đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2024).

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Trường T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo Bản án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Thanh Thuỷ;
- VKSND tỉnh;
- CA huyện Thanh Thuỷ;
- CQ THAHS;
- UBND thị trấn T;
- Chi cục THADS huyện TT;
- Sở Tư pháp;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Hồng